

Số: *32* /BC-UBND

Hung Yên, ngày *12* tháng *03* năm 2013

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ gắn phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2003-2012 tỉnh Hưng Yên**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 40/BKHĐT-QPAN ngày 24/01/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổng kết nhiệm vụ gắn phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo như sau:

#### **Phần thứ nhất**

### **KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VỚI BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH**

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Tỉnh Hưng Yên là vùng đất địa linh nhân kiệt, có vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế, quốc phòng – an ninh ở trung tâm đồng bằng Bắc Bộ, cửa ngõ phía Đông Thủ đô Hà Nội; có truyền thống lịch sử văn hoá lâu đời, nhiều cảnh quan di tích gắn với quá trình dựng nước và giữ nước; đất đai màu mỡ, nguồn nhân lực dồi dào, trình độ dân trí cao; Cấp uỷ, chính quyền các cấp thường xuyên được kiện toàn đủ khả năng lãnh đạo, quản lý, điều hành cơ sở; nhân dân cần cù lao động, có lòng tin vào Đảng, chính quyền các cấp. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Sau hơn 20 năm đổi mới, nhất là sau 16 năm tái lập tỉnh, kinh tế của Hưng Yên phát triển khá toàn diện, tốc độ tăng trưởng cao và ổn định. Với mục tiêu đề ra đến năm 2020, tỉnh Hưng Yên phấn đấu cơ bản đạt các tiêu chí trở thành tỉnh công nghiệp, hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư xây dựng đồng bộ, cơ cấu kinh tế có bước chuyển dịch nhanh tích cực; đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, an sinh xã hội được bảo đảm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Tuy nhiên, do mới tái lập tỉnh, điểm xuất phát thấp, hạ tầng kinh tế còn lạc hậu; nguồn nhân lực, đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, các nhà doanh nghiệp, doanh nhân còn thiếu về số lượng và hạn chế về chất lượng; tổng thu ngân sách địa phương chưa đủ chi, việc gắn kết kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh, quốc phòng - an ninh với kinh tế - xã hội có phần chưa theo mong muốn. Các hạng mục công trình trong khu vực phòng thủ chưa được đầu tư xây dựng nhiều. Với tình hình đó, trong giai đoạn vừa qua, Đảng bộ và chính quyền

tỉnh Hưng Yên xác định nhiệm vụ trọng tâm là phát triển kinh tế gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, củng cố quốc phòng, quân sự địa phương, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá; đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân, đảm bảo công bằng xã hội; chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Bằng việc thực hiện đồng bộ các giải pháp kinh tế, tỉnh Hưng Yên phát triển nhanh, quy mô nền kinh tế lớn mạnh không ngừng, năm 2012 gấp 2,9 lần so với năm 2003; tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn đạt ở mức cao và ổn định, bình quân 10 năm đạt 11,63%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, năm 2012, tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng là 47,48%; dịch vụ 31,67%; nông, lâm nghiệp và thủy sản 20,84% (năm 2003 tỷ trọng 3 khu vực này tương ứng là: 35,95% - 30,53% - 33,52%). GDP bình quân đầu người năm 2012 đạt 28 triệu đồng; đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt; an sinh và phúc lợi xã hội được đảm bảo; quốc phòng quân sự địa phương được củng cố; các vấn đề xã hội bức xúc được giải quyết, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo...

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Quán triệt Nghị quyết Trung ương 8 khoá IX về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh:**

Quán triệt, triển khai thực hiện thường xuyên, nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 8 khoá IX về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” đến các cấp uỷ, cơ sở Đảng, toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, nhiệm vụ quốc phòng an ninh trong tình hình mới.

### **2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh:**

#### **a) Trong chiến lược, quy hoạch phát triển:**

Công tác chiến lược, quy hoạch được quan tâm chỉ đạo và được xác định là một trong những mục tiêu cần ưu tiên thực hiện, chất lượng quy hoạch được nâng lên; công tác quản lý và tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch có nhiều tiến bộ; trong công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch luôn gắn nhiệm vụ phát triển với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; đã tổ chức lập, triển khai, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; các quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh như: Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên đến năm 2020; Quy hoạch sử dụng đất tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011-2015; Đồ án Quy hoạch vùng tỉnh Hưng Yên đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới; Quy hoạch phát triển ngành thương mại tỉnh Hưng Yên đến năm 2030; Quy hoạch phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên đến năm 2020; Quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh Hưng Yên đến năm 2020,... Đặc biệt, trong công tác

quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế luôn gắn liền với quy hoạch xây dựng các công trình quốc phòng, quân sự, phòng thủ dân sự với các công trình hoàn thành và đưa vào sử dụng, diễn tập khu vực phòng thủ, các công trình phòng thủ thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh; ngoài chức năng phòng thủ, các công trình góp phần đáng kể vào việc thay đổi bộ mặt kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Về nông nghiệp:

Nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng sản xuất hàng hoá, phát triển nhanh cây, con có giá trị kinh tế cao. Giá trị sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2003-2012 tăng bình quân 3,8%/năm (Giá cố định 1994); giữ ổn định lương thực ở mức trên 450 kg/đầu người; cây vụ đông đạt 19% diện tích canh tác, phát triển được gần 4.000 trang trại, gia trại, hoạt động có hiệu quả, tạo sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Hưng Yên là một trong 2 tỉnh trong toàn quốc sớm thực hiện miễn thuế lợi phí cho nông dân; thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ để nông nghiệp, nông thôn và nông dân đẩy mạnh sản xuất; nhiều nghề truyền thống và các loại hình dịch vụ trong nông thôn được khuyến khích phát triển. Quản lý và sử dụng tài nguyên, đất đai từng bước đi vào nề nếp, có hiệu quả; cơ bản đảm bảo theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

Nhìn chung, sản xuất nông nghiệp những năm qua đều vượt chỉ tiêu kế hoạch, không chỉ đảm bảo an ninh lương thực trong tỉnh mà còn dư thừa để cung cấp cho nhu cầu tiêu dùng ngoài tỉnh, công nghiệp chế biến, xuất khẩu là tiền đề cho sự phát triển công nghiệp, dịch vụ, đóng góp vào sự tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh và tăng khả năng tích lũy, bảo đảm hậu cần tại chỗ cho nhiệm vụ quốc phòng – an ninh với việc hình thành và tiếp tục mở rộng nhiều vùng sản xuất hàng hoá tập trung; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và cơ giới hoá vào sản xuất nông nghiệp; đưa nhiều giống lúa mới có năng suất, chất lượng vào sản xuất, góp phần quan trọng nâng cao năng suất và hiệu quả kinh tế cho người nông dân.

c) Về công nghiệp:

Công nghiệp phát triển nhanh, giá trị sản xuất bình quân tăng 18,6%/năm. GTSX công nghiệp năm 2012 (giá cố định 1994) là 24.996 tỷ đồng. Phát triển một số ngành sản xuất có tính động lực như điện tử, dệt may, cơ khí và luyện thép với kỹ thuật tiên tiến. Sản phẩm đa dạng về chủng loại, chất lượng tốt hơn; nhiều sản phẩm có thương hiệu, sức cạnh tranh lớn trên thị trường trong nước và quốc tế. Trong 14 khu công nghiệp được quy hoạch đã có 5 khu đi vào hoạt động và 2 khu đã lấp đầy diện tích. Tính đến cuối năm 2012, tỉnh Hưng Yên đã thu hút 1.021 dự án đầu tư (trong nước 794, nước ngoài 227), với tổng vốn đăng ký 55,98 nghìn tỷ đồng và 2.156 triệu đô la Mỹ; 605 dự án đi vào hoạt động. Nhiều dự án có hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng cao, đóng góp trên 80% số thu ngân sách hàng năm. Quan tâm, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển mạnh, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, tạo thêm nhiều việc làm, cải thiện đời sống người lao động. Sức cạnh tranh của sản phẩm ngày càng được nâng lên; các công ty, nhà máy, xí nghiệp, khu cụm công nghiệp đã được quy hoạch trong quy hoạch tổng thể phát

triển kinh tế, quy hoạch ngành, sản phẩm kết hợp với quốc phòng – an ninh góp phần thực hiện công cuộc công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước trong thời bình, có đủ điều kiện phục vụ yêu cầu khi có tình huống chiến tranh xảy ra. Xuất phát từ một tỉnh nông nghiệp thuần túy, công nghiệp công nghệ còn lạc hậu, cũ kỹ, đến nay, ngành công nghiệp đã bứt lên đứng đầu trong cơ cấu kinh tế và trở thành động lực phát triển kinh tế của tỉnh Hưng Yên.

d) Về phát triển kết cấu hạ tầng:

Đầu tư phát triển được đẩy mạnh, tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển đô thị theo hướng hiện đại và xây dựng nông thôn mới; hệ thống giao thông có bước đột phá, với chương trình giao thông đồng bộ, trong đó chú trọng tới giao thông nông thôn và các công trình trọng điểm như tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình qua Hưng Yên và Hà Nam, đường đê tả sông Hồng, tỉnh lộ 200... và nhiều tuyến đường quan trọng khác góp phần phát huy tiềm năng, thế mạnh, thông thương giữa các vùng, các huyện, thành phố và với các địa phương trong thời bình, đồng thời sẵn sàng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của khu vực phòng thủ trong thời chiến.

Hạ tầng nông nghiệp và nông thôn được ưu tiên đầu tư, phát huy hiệu quả và ngày càng hoàn thiện, với nhiều công trình thủy lợi, trạm bơm đầu mối như Bảo Khê, Phan Đình Phùng, nạo vét sông Cửu An - Đồng Quê, sông Điện Biên,...; cứng hoá và chỉnh trang toàn tuyến đê và kè xung yếu đảm bảo ứng phó có hiệu quả của biến đổi khí hậu, đặc biệt đã chủ động hoàn toàn với ứng hạn; chương trình xây dựng nông thôn mới triển khai tích cực... góp phần phát triển nông nghiệp nông thôn trong thời bình, tạo thuận lợi cho việc cơ động khi có tình huống xảy ra.

Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện theo hướng không gian kinh tế và đô thị trên phạm vi toàn tỉnh. Công tác chỉnh trang đô thị thực hiện tốt, các thị trấn, thị tứ, trung tâm kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện được nâng cấp, cải tạo và mở rộng theo hướng văn minh, hiện đại như: các trục đường chính, các phố mới được xây dựng cùng các khu dân cư mới được mở rộng, hệ thống chiếu sáng, vườn hoa, cây xanh được hoàn chỉnh... tạo bộ mặt đô thị mới ở đều khắp các huyện, thành phố trong tỉnh; thị xã Hưng Yên được nâng cấp lên thành đô thị loại III, thành phố trực thuộc tỉnh năm 2009.

e) Thông tin và truyền thông:

Mạng lưới bưu chính viễn thông được đầu tư phát triển nhanh, thông tin liên lạc đảm bảo thông suốt, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời bình; chủ động trong tình huống xấu có thể xảy ra, đảm bảo thông tin và truyền thông phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở địa phương. Hiện nay, toàn tỉnh có 161 điểm bưu điện văn hoá xã; 100% số xã có ĐTCD; 100% số xã có thuê bao internet; 100% trường học được kết nối internet; tổng số thuê bao internet trên địa bàn tính đến năm 2012 là 40.600, đạt 3,53 thuê bao/100 dân.

g) Về giáo dục và đào tạo:

Giáo dục và đào tạo có nhiều cố gắng trong sự nghiệp “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài”; mạng lưới trường lớp được phát triển mạnh, chất lượng giáo dục có tiến bộ, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý được chăm lo xây dựng, cơ sở vật chất nhà trường tiếp tục được cải thiện. Qui mô giáo dục, đào tạo được giữ vững và từng bước được chuẩn hoá. Cơ sở vật chất được cải thiện rõ rệt. Hệ thống các trường đào tạo chuyên nghiệp và dạy nghề tăng cả về số lượng, qui mô học sinh, chất lượng và hình thức đào tạo. Công tác xã hội hoá giáo dục được quan tâm và tạo điều kiện phát triển với sự tham gia đóng góp của toàn xã hội. Trong 10 năm qua đã tổ chức dạy nghề cho khoảng 90.000 lượt người; tổ chức dạy học giáo dục quốc phòng - an ninh tại 100% số trường THPT trên địa bàn là những nội dung quan trọng góp phần tạo nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh khu vực phòng thủ tỉnh, là lực lượng quan trọng để cung cấp cho Quân đội, Công an khi có tình huống xấu xảy ra.

h) Về Y tế:

Công tác khám, chữa bệnh và bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ nhân dân có nhiều tiến bộ, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên, triển khai áp dụng thành công nhiều kỹ thuật mới, tiên tiến, góp phần giảm tải cho bệnh viện tuyến trên. Công tác y tế dự phòng và kiểm soát dịch bệnh có hiệu quả, không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm; kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Hệ thống mạng lưới y tế từ tỉnh đến cơ sở được tăng cường cả về đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất; nâng cấp, mở rộng các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế dự phòng tuyến huyện; đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút các nguồn vốn đầu tư xây dựng bệnh viện, phòng khám tư nhân. Chỉ đạo và thực hiện tốt chương trình quân dân y kết hợp, làm tốt công tác khám sức khoẻ cho thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự; hệ thống các bệnh viện trên địa bàn đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khoẻ của nhân dân trong thời bình, đồng thời sẵn sàng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng của khu vực phòng thủ.

i) Về thương mại - dịch vụ:

Thương mại dịch vụ phát triển theo hướng đáp ứng tốt hơn các nhu cầu về sản xuất kinh doanh và phục vụ đời sống nhân dân; tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng bình quân 18,8%/năm; năm 2012 đạt 14.387 tỷ đồng, tăng gấp 5,6 lần so với năm 2003 và chiếm 31,67% trong cơ cấu kinh tế của tỉnh. Hoạt động quản lý nhà nước về thương mại được tăng cường. Công tác xúc tiến thương mại, tổ chức hội chợ, dịch vụ, tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp được quan tâm chỉ đạo. Kết cấu hạ tầng thương mại được chuyển biến tích cực; đặc biệt hệ thống chợ nông thôn phát triển mạnh. Du lịch bước đầu phát triển với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế và sự liên kết với các địa phương lân cận, nhất là thủ đô Hà Nội; cơ sở hạ tầng các khu du lịch được đầu tư nâng cấp.

Dịch vụ vận tải đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của nhân dân. Vận chuyển hàng hoá giai đoạn 2003-2012 tăng bình quân

14,7%/năm; luân chuyển tăng bình quân 13,3%/năm. Vận chuyển hành khách tăng bình quân 14,4%/năm; luân chuyển tăng 16,7%/năm.

Nhiều loại hình dịch vụ khác cũng tăng trưởng cao như: dịch vụ tài chính, tín dụng, du lịch... đáp ứng nhu cầu tăng trưởng kinh tế và đời sống nhân dân.

k) Văn hóa, thể thao và du lịch; báo chí, phát thanh và truyền hình:

Các hoạt động thông tin cổ động, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày kỷ niệm của đất nước thường xuyên được tăng cường quan tâm. Việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" ở cơ sở được đẩy mạnh. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ phục vụ nhân dân. Công tác quản lý lễ hội được quan tâm, đảm bảo vui tươi, lành mạnh, an toàn và tiết kiệm. Hết năm 2012 tỷ lệ làng, khu phố văn hoá đạt 81%; tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 86%. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động biểu diễn nghệ thuật, giao lưu văn nghệ và chiếu phim được tăng cường. Triển khai đầu tư xây dựng các công trình văn hoá trọng điểm của tỉnh; khởi công xây dựng Tượng đài cô Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh; đang triển khai thực hiện nhóm dự án số 4 thuộc Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị đô thị cổ Phố Hiến gắn với phát triển du lịch; dự án Khu liên hợp thể thao của tỉnh.

Phong trào thể dục, thể thao quần chúng được duy trì thường xuyên. Tham gia các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế giành được nhiều huy chương các loại. Công tác tuyên truyền, quảng bá và xúc tiến du lịch được đẩy mạnh, số lượt khách du lịch đến tỉnh năm 2012 đạt 170 nghìn lượt người, trong đó 5,9 nghìn lượt khách quốc tế. Giai đoạn năm 2003-2012 tăng trung bình 18,7%/năm. Công tác báo chí, phát thanh và truyền hình hoạt động đa dạng và phong phú, truyền tải kịp thời các thông tin về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của Đảng, Nhà nước và của tỉnh tới người dân.

l) Lao động, thương binh và xã hội:

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công và giải quyết tích cực những tồn tại, vướng mắc cho các đối tượng. Thường xuyên tổ chức thăm hỏi và tặng quà cho gia đình chính sách, người có công nhân dịp Tết Nguyên Đán và Ngày Thương binh liệt sỹ 27/7; thực hiện chi trả hàng tháng cho các đối tượng chính sách, xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, tổ chức điều dưỡng cho người có công. Xây dựng xong công trình Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tỉnh Hưng Yên tại Nghĩa trang quốc gia Trường Sơn và Nghĩa trang Đường 9. Thực hiện tốt công tác giảm nghèo, bảo trợ thường xuyên cho đối tượng chính sách xã hội,... Công tác bình đẳng giới, người cao tuổi, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và các vấn đề xã hội khác thường xuyên được quan tâm. Phối hợp với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và các ngành, các cấp tổ chức nhiều hoạt động cho trẻ em. Hết năm 2012, toàn tỉnh hiện có 87% gia đình, 74% làng, khu phố và 65% xã, phường đạt tiêu chuẩn vì trẻ em. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các dự án chương trình mục tiêu quốc gia về dạy nghề, giảm nghèo, việc làm. Hoạt động việc làm và dạy nghề tỉnh Hưng Yên được đầu tư trên 20 tỷ đồng mỗi năm từ

nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia; mỗi năm giải quyết việc làm mới trung bình 2 vạn lao động, xuất khẩu 2.500 lao động.

### **3. Về quốc phòng, an ninh:**

Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong 10 năm qua luôn được giữ vững; công tác quốc phòng, quân sự địa phương, lực lượng công an nhân dân thường xuyên được chăm lo, xây dựng vững mạnh về mọi mặt; thế trận an ninh nhân dân được củng cố vững chắc; công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh được triển khai sâu rộng; sự phối hợp quốc phòng, an ninh được chú trọng hơn; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động liên tục với nhiều mô hình hoạt động có hiệu quả.

Lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân thực sự là chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền và nhân dân; làm tốt vai trò tham mưu, góp phần chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu "Diễn biến hòa bình", hoạt động gây rối của các thế lực thù địch tác động vào địa bàn tỉnh; đấu tranh ngăn chặn, xử lý có hiệu quả những vấn đề nảy sinh phức tạp về an ninh trật tự, các loại tội phạm về hình sự, ma túy, hoạt động băng, ổ nhóm ... góp phần quan trọng và tạo môi trường thuận lợi, ổn định, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Những thành tích đã đạt được trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội gắn với việc đảm bảo quốc phòng, an ninh là do công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đã luôn luôn nghiêm túc quán triệt đầy đủ, sâu sắc, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là việc quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai nghiêm túc các Nghị quyết của Trung ương Đảng, trong đó có Nghị quyết TW8 khoá IX về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới". Chủ động vận dụng đúng đắn, sáng tạo, kịp thời triển khai xây dựng các kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong từng thời kỳ cụ thể, lựa chọn đúng khâu đột phá để có giải pháp thực hiện phù hợp sát điều kiện thực tiễn của địa phương, đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế, xã hội, chính trị; trước mắt tổ chức bộ máy gọn nhẹ, đủ năng lực tiếp nhận điều hành khai thác và phát huy tốt nguồn lực; công tác cán bộ đảm bảo có tính kế thừa và phát triển, đảm bảo đoàn kết, thống nhất trong ý chí và hành động. Nâng cao hiệu lực quản lý và điều hành của các cấp chính quyền, đi đôi với tăng cường phân cấp, ủy quyền, thường xuyên kiểm tra, kiểm điểm, đôn đốc giải quyết công việc tập trung, quyết liệt, sâu sát, cụ thể, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và tập trung cao độ, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, giải quyết dứt điểm những bức xúc, khó khăn ngay từ cơ sở, ngay khi mới phát sinh. Sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp trong khu vực, trên thế giới và những âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch...

## **Phần thứ hai**

# **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GẮN VỚI BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH GIAI ĐOẠN 2014-2025**

## **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Nước ta bước vào thời kỳ chiến lược mới trong bối cảnh thế giới đang thay đổi rất nhanh và khó lường. Toàn cầu hóa kinh tế quốc tế tiếp tục phát triển về quy mô, mức độ và hình thức biểu hiện với những tác động tích cực và tiêu cực, cơ hội và thách thức đan xen, tác động trực tiếp đến các hoạt động kinh tế - xã hội của đất nước. Toàn cầu hóa làm tăng sức ép cạnh tranh đối với các doanh nghiệp Việt Nam. Các quy định về thương mại quốc tế không chỉ khá phức tạp mà còn đặc biệt bất lợi cho hàng nông sản, hàng công nghiệp sơ chế, gia công với lao động giá rẻ, chi phí sản xuất còn lớn, thị trường đang bị thu hẹp.

Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục phát triển năng động và đang hình thành nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng hơn. Các nước ASEAN bước vào thời kỳ hợp tác mới, cùng nhau xây dựng Cộng đồng ASEAN dựa trên ba trụ cột: chính trị - an ninh; kinh tế; văn hóa - xã hội. Hợp tác ASEAN với các đối tác tiếp tục phát triển và đi vào chiều sâu.

Những diễn biến phức tạp trên thị trường tài chính, tiền tệ sẽ tiếp tục gây ra những tác động đột biến và phản ứng dây chuyền bất lợi đối với nền kinh tế quy mô còn nhỏ như nước ta. Giá xăng dầu, giá vàng, giá một số nguyên liệu đầu vào, giá lương thực, tỷ giá, lãi suất, vv... sẽ tiếp tục gây xáo trộn trên thị trường và trong xã hội; gây khó khăn cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bên cạnh đó, các vấn đề mang tính toàn cầu như dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, khan hiếm các nguồn nguyên vật liệu, khoảng cách giàu nghèo sẽ trở nên gay gắt hơn, tác động mạnh và đa chiều đến sự phát triển và hiệu quả của kinh tế - xã hội nước ta.

Ở trong nước, nền kinh tế hiện gặp nhiều khó khăn, bất lợi trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu suy thoái và triển vọng phục hồi kinh tế theo dự báo khả quan là cuối năm 2013. Giai đoạn hiện nay nhiệm vụ trọng tâm là tái cấu trúc nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, cần tập trung vào ba lĩnh vực quan trọng nhất là tái cấu trúc đầu tư, cấu trúc lại thị trường tài chính, tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước.

Về khía cạnh chính trị, quốc phòng - an ninh, trong giai đoạn 2014-2020 và những năm tiếp theo, tình hình chính trị trên thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp khó lường, tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định như: tranh chấp ảnh hưởng và quyền lực, lãnh thổ, biển đảo, tài nguyên, các thế lực thù địch đang ra sức chống phá, tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ chống phá cách mạng Việt Nam.



Với tình hình chính trị, kinh tế - xã hội dự báo như trên, để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng – an ninh của địa phương, toàn Đảng, toàn quân và nhân dân tỉnh Hưng Yên quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của Đảng và chính quyền.

## **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ, phấn đấu đến năm 2020 Hưng Yên trở thành một trong những địa phương có nền kinh tế tăng trưởng cao và bền vững trong cả nước; tự chủ về ngân sách; có môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, có sức cạnh tranh cao; có sự phối kết hợp tốt với các địa phương khác trong vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ tạo đột phá mới; văn hóa xã hội phát triển; an ninh chính trị, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo tiền đề vững chắc để Hưng Yên cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp trước năm 2020.

### **2. Mục tiêu cụ thể dự kiến:**

Tốc độ tăng trưởng GDP bình quân của tỉnh giai đoạn 2014-2025 đạt bình quân 11 – 12%/năm; trong đó, công nghiệp – xây dựng tăng bình quân 13-14%, dịch vụ tăng 15 – 16% và ngành nông nghiệp – thủy sản tăng 1,4 – 1,6%.

Giai đoạn 2014 – 2025, giá trị sản xuất tăng bình quân 15 – 16%/năm; trong đó, giá trị sản xuất dịch vụ tăng 16,6%/năm, giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng tăng 16,6%/năm, giá trị sản xuất nông nghiệp- thủy sản tăng 3%/năm.

GDP bình quân đầu người của tỉnh năm 2015 dự kiến đạt 43-45 triệu đồng/người (tương đương 2.080 USD) và năm 2020 dự kiến đạt 105 – 110 triệu đồng/người (tương đương gần 4.380 USD), gấp 4,5 lần so với năm 2010.

### **3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu:**

a) Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng CNH - HĐH, phát triển nhanh và bền vững gắn với tập trung xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng CNH, HĐH gắn với xây dựng nông thôn mới. Hoàn thiện công tác quy hoạch phát triển tổng thể kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực gắn với quy hoạch vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ để phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng với tầm nhìn chiến lược dài hạn. Tiếp tục đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững; hình thành các khu nông nghiệp công nghệ cao, vùng chuyên canh, thâm canh, sản xuất hàng hóa chất lượng, an toàn; phát triển mạnh ngành chăn nuôi theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp với công nghệ tiên tiến; có chiến lược phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và các loại hình dịch vụ ở nông thôn; tỷ trọng cơ cấu trong nông nghiệp đến 2015: cây lương thực 20% - cây công nghiệp, rau quả 35% - chăn nuôi 45%; xây dựng nông thôn mới theo hướng văn minh, giàu đẹp,

kinh tế phát triển, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; đến 2015 có 25% số xã đạt tiêu chí nông thôn mới.

Phát triển nhanh công nghiệp theo hướng hiện đại, thích ứng và hội nhập với nền kinh tế quốc tế; ưu tiên các dự án lớn, có hàm lượng công nghệ tiên tiến, có sản phẩm và sức cạnh tranh cao, thân thiện với môi trường, đóng góp nguồn thu lớn cho ngân sách. Bố trí hợp lý công nghiệp trên địa bàn, phấn đấu đến năm 2015 số dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh có vốn đăng ký 5 tỷ USD.

Phát huy lợi thế, phát triển mạnh các loại hình dịch vụ. Khai thác tối đa thế mạnh các ngành dịch vụ còn nhiều tiềm năng để mở rộng thị trường; đầu tư xây mới, nâng cấp các trung tâm thương mại, chợ đầu mối ở thành phố, thị trấn và những trọng điểm kinh tế, thương mại sôi động, gắn kết chặt chẽ với thị trường Hà Nội và các thành phố lớn. Thiết lập hệ thống phân phối trên thị trường bán lẻ; ưu tiên phát triển dịch vụ phụ trợ, phục vụ phát triển công nghiệp; đẩy mạnh phát triển dịch vụ du lịch.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính, tín dụng và ngân hàng. Khai thác triệt để các nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong thu, chi ngân sách; phấn đấu cân đối được nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, ngân hàng, bảo đảm tốc độ tăng nguồn vốn huy động bình quân 27%/năm, dư nợ cho vay tăng 25%, mở rộng cho các thành phần kinh tế được vay vốn.

Tập trung đầu tư xây dựng, tạo bước đột phá về kết cấu hạ tầng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Để bảo đảm mục tiêu tăng trưởng bình quân 12,5%/năm, tổng mức vốn đầu tư cho phát triển trong 5 năm cần 125 nghìn tỷ đồng. Huy động tối đa và sử dụng hợp lý các nguồn vốn đầu tư, có trọng tâm, trọng điểm; tập trung đầu tư những công trình trọng điểm, quan trọng, tạo động lực mới để Hưng Yên có bước phát triển đột phá. Đồng thời, đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng giao thông, thủy lợi, văn hóa, thể thao, trường học, bệnh viện, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội.

Phát triển mạnh các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, kinh tế tập thể với nhiều hình thức đa dạng theo nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi; hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các trang trại, hộ sản xuất kinh doanh, nhất là trong nông nghiệp và khu vực nông thôn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Phát triển lĩnh vực văn hóa - xã hội, xây dựng Hưng Yên trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của khu vực.

Phát triển giáo dục theo quy hoạch, bảo đảm cân đối về quy mô, loại hình đào tạo; duy trì Hưng Yên thuộc nhóm các tỉnh dẫn đầu về giáo dục của cả nước. Đặc biệt quan tâm đến chất lượng giáo dục toàn diện; bảo đảm 100% phòng học phổ thông và 55% phòng học mầm non kiên cố, cao tầng. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng khu đại học Phố Hiến sớm đi vào hoạt động, phấn đấu đến 2015 thu hút khoảng 3-5 trường đại học về đầu tư và hoạt động. Tạo chuyển

biển mạnh về quy mô, chất lượng đào tạo, dạy nghề theo hướng tiếp cận với công nghệ hiện đại và đào tạo nghề phổ thông. Thực hiện có hiệu quả đề án của Chính phủ về đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020; phấn đấu đến 2015, lao động trong độ tuổi qua đào tạo nghề đạt 55%.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống; mở rộng chương trình ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp; tăng cường công tác quản lý và bảo vệ môi trường, xây dựng chế tài đủ mạnh để ngăn ngừa, xử lý các hành vi vi phạm và gây ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hệ thống y tế từ tỉnh đến cơ sở, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nâng cao chất lượng khám và điều trị của các cơ sở y tế, giảm tỷ lệ bệnh nhân chuyển tuyến trên. Tăng cường hệ thống y tế dự phòng; tạo điều kiện phát triển gắn với tăng cường quản lý hành nghề y, dược tư nhân. Phấn đấu 100% trạm xá xã có bác sĩ; nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm tỷ lệ phát triển dân số ổn định ở mức dưới 1%, tăng cường quản lý về sinh sản giới tính. Chăm sóc tốt sức khỏe bà mẹ, trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng.

Khuyến khích các hoạt động văn hóa, văn nghệ. Gắn kết chặt chẽ giữa mở rộng hợp tác đầu tư kinh tế với lĩnh vực văn hóa để quảng bá, thu hút nguồn lực phát triển văn hóa đặc sắc của Phố Hiến - Hưng Yên. Đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", nâng cao chất lượng xây dựng làng, khu phố, cơ quan, đơn vị, gia đình văn hóa. Huy động các nguồn lực để trùng tu, tôn tạo, giữ gìn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị đô thị cổ Phố Hiến gắn với phát triển du lịch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình, thể dục, thể thao.

Đẩy mạnh chương trình giảm nghèo, thực hiện tốt chính sách đối với người có công với cách mạng. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển, tạo thêm nhiều việc làm mới cho người lao động. Phấn đấu đến 2015 tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị giảm còn 3%, tăng quỹ thời gian sử dụng lao động ở nông thôn lên 85%; cơ cấu lao động: nông nghiệp 43% - công nghiệp, xây dựng 30% - dịch vụ 27%.

c) Tăng cường tiềm lực quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị, an ninh, trật tự an toàn xã hội:

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 4 (khoá XI) về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới" và các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác quốc phòng, an ninh, phấn đấu đạt mục tiêu cơ bản là: giữ vững ổn định về chính trị, kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, có nếp sống văn hoá, lành mạnh, quốc phòng - an ninh vững mạnh, góp phần làm thất bại âm mưu "DBHB", bạo

loạn lộn đổ của các thế lực thù địch, sẵn sàng đối phó với các tình huống có thể xảy ra.

- Chú trọng củng cố, đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cấp ủy Đảng chính quyền, đoàn thể các cấp. Tăng cường tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ QP-AN; thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp GDQP-AN phù hợp với từng đối tượng.

- Quán triệt, thực hiện tốt Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới; Nghị định số 152/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; đẩy mạnh phát triển KT-XH, kết hợp chặt chẽ với củng cố, tăng cường QP-AN trên từng địa bàn và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở.

- Tiếp tục xây dựng các vùng, khu, cụm kinh tế theo đề án phát triển KT-XH của tỉnh, quá trình xây dựng phải gắn liền với xây dựng thế trận khu vực phòng thủ. Có chính sách phù hợp trong đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phát triển sản xuất, nhằm ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tiếp tục xây dựng, bổ sung điều chỉnh các phương án, kế hoạch hoạt động bảo vệ địa phương, cơ sở; thực hiện tốt việc tổ chức huấn luyện, diễn tập theo các phương án, kể cả phương án phòng tránh sơ tán, phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, thảm họa công nghệ...

- Thường xuyên làm tốt công tác vận động quần chúng, tăng cường công khai, dân chủ và đối thoại trực tiếp với nhân dân; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia có hiệu quả vào việc xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng địa phương; chủ động đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật như: truyền đạo trái phép, lợi dụng tự do dân chủ, tự do tín ngưỡng nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, phục vụ mưu đồ chống phá của các thế lực thù địch.

- Tập trung xây dựng LLVT nhân dân địa phương vững mạnh về mọi mặt. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật đối với từng lực lượng, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển KT-XH ở địa phương, cơ sở. Củng cố, xây dựng lực lượng Bộ đội địa phương, DQTV và DBĐV vững mạnh về mọi mặt, hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan quân sự, công an giữ vai trò nòng cốt tham mưu với cấp ủy, chính quyền, đồng thời là trung tâm phối hợp, hiệp đồng với các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương trong xây dựng LLVT địa phương và thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, bảo vệ an ninh trật tự.

- Bảo đảm ngân sách cho nhiệm vụ QP-AN. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội và các chính sách KT-XH khác ở địa phương. Quan tâm, chăm lo thực hiện tốt chế độ, chính sách cho xây dựng, hoạt động của các LLVT địa phương, nhất là lực lượng DQTV và DBĐV, công an cơ sở và các đơn vị LLVT

đứng chân trên địa bàn để bảo đảm cho các lực lượng có đủ điều kiện cần thiết hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” trên từng địa bàn. Tập trung giải quyết dứt điểm chính sách đối với các trường hợp tồn đọng sau chiến tranh, chính sách hậu phương quân đội và các chính sách KT-XH khác có liên quan đến lĩnh vực QP-AN. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ cơ sở.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; tích cực phòng ngừa và kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí; thực hành tiết kiệm, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp:

Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh toàn diện, thực hiện phân cấp quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật, xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công vụ; nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quy hoạch, đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật ngang tầm với trình độ phát triển của tinh công nghiệp và bố trí, sử dụng vào các vị trí phù hợp để phát huy tốt năng lực cán bộ. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, tuyển dụng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách cấp xã, phường, thị trấn đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn. Hiện đại hoá công sở, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành; mở rộng và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa” liên thông, hiện đại tạo sự công khai minh bạch; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, phấn đấu duy trì trong top 10 tỉnh có chỉ số cạnh tranh tốt nhất toàn quốc.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, bảo đảm cho Hội đồng nhân dân thực sự là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

Đổi mới và nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, giải quyết tốt hơn các vấn đề xã hội bức xúc như: ô nhiễm môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, khiếu nại tố cáo, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Nâng cao hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra, củng cố các cơ quan tham mưu tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân kịp thời và đúng luật. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí, tập trung vào các biện pháp phòng ngừa.

Đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp trong sạch, vững mạnh.

e) Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp:

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND, hiệu lực điều hành của UBND các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính thống nhất, thông suốt, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cả về phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước. Xây dựng chính quyền thực sự của dân, do dân, vì dân.

Đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, chất lượng tố tụng, thực hành quyền công tố và tranh tụng tại tòa. Tăng cường các biện pháp và chủ động phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

g) Phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể nhân dân:

Xây dựng MTTQ và các đoàn thể nhân dân thực sự vững mạnh, làm nòng cốt trong hoạt động, tập hợp và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tổ chức và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Có cơ chế thích hợp để MTTQ và các đoàn thể nhân dân làm tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

h) Nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ:

Giữ vững bản lĩnh chính trị; nâng cao trình độ, trí tuệ của Đảng bộ và của mỗi cán bộ, đảng viên; chống giáo điều, bảo thủ, trì trệ hoặc chủ quan nóng vội, vô nguyên tắc; tăng cường tổng kết thực tiễn, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng; thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; gắn nhiệm vụ xây dựng chính đôn Đảng với cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; chú trọng xây dựng cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng.

Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ; chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật và chính sách cán bộ; trong đó tăng cường luân chuyển cán bộ, bảo đảm tính liên tục, kế thừa, phát triển và trẻ hóa. Nêu cao trách nhiệm của cấp ủy đảng về quản lý cán bộ và vai trò của người đứng đầu trong công tác cán bộ. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ nữ, cán bộ chuyên môn đầu ngành có kiến thức và năng lực hoạt động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nâng cao chất lượng và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Tập trung kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh công tác giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh với những hành vi vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước. Xử lý kịp thời và nghiêm minh đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật Đảng.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận. Quan tâm chăm lo đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng về công tác dân vận và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với cán bộ làm công tác dân vận, phát huy vai trò, hiệu quả công tác tham mưu và làm nòng cốt trong công tác dân vận.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị. Khắc phục tình trạng Đảng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước. Đổi mới phong cách, lề lối

làm việc của các cơ quan của Đảng từ tỉnh đến cơ sở. Thực hiện tốt chế độ lãnh đạo tập thể đi đôi với phát huy tinh thần chủ động sáng tạo và trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo, thống nhất đồng bộ trong quy hoạch, xây dựng các dự án kinh tế lớn bảo đảm cho phát triển kinh tế thời bình gắn với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh khi có chiến tranh xảy ra.

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ hàng hoá sản xuất trong nước, phát triển sản xuất kinh doanh (nhất là hàng hoá do nông dân sản xuất ra), như: có hàng rào kỹ thuật, hoặc tăng thuế nhập khẩu thật cao để bảo vệ các sản phẩm nông sản sản xuất trong nước (kể cả các sản phẩm nội tạng gia súc, sản phẩm từ gia cầm,...); tăng cường công tác quản lý thị trường, nhất là các khu vực cửa khẩu để hạn chế, chấm dứt tình trạng nhập lậu,... nhằm thúc đẩy sản xuất trong nước.

- Căn cứ vào thực lực nguồn sĩ quan dự bị trong toàn tỉnh, đề nghị cấp trên tăng chỉ tiêu đào tạo sĩ quan dự bị và tạo nguồn chuyên nghiệp quân sự đối với các đơn vị binh chủng, chuyên môn kỹ thuật.

Trên đây là Báo cáo thực hiện nhiệm vụ gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện trong những năm tiếp theo. Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo. / *Nguyễn Xuân Thơi*

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV: TH<sup>T</sup>.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyễn Xuân Thơi*  
Nguyễn Xuân Thơi